TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 14/2023/HS-ST Ngày 13 - 4 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bẩy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Đình Công.

Bà Lương Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bế Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Hinh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2023/TLST – HS, ngày 09 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 09 tháng 4 năm 1991 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ấ và bà Lương Thị K; vợ là Hoàng Thị H, con có 02 con: con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý hình sự; bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định từ ngày 27/12/2022 đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

- *Người làm chứng:*

1. Anh Bế Ngọc H2, sinh năm 1987, vắng mặt;

2. Anh Lương Quang K2, sinh năm 1988, vắng mặt;

3. Anh Triệu Hòa Đ, sinh năm 1990, vắng mặt;

4. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1992, vắng mặt;

5. Anh Ma Đức A, sinh năm 1986, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 27/12/2022 Công an huyện Tràng Định bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ trong vụ án gồm: 10 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ đựng trong túi nilon màu đen đựng trong bao thuốc lá Thăng Long thu tại túi bên phải áo khoác đang mặc; thu giữ 02 điện thoại gắn sim, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát (BKS) 12T1-204.30, kèm 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Văn T, số tiền 1.400.000 đồng và một số tang vật khác.

Nguyễn Văn T khai nhận do bản thân nghiện chất ma túy Heroine với mục đích mua về để bán và kiếm lời sử dụng ma túy nên đã 03 lần một mình điều khiển xe mô tô BKS 12T1-204.30 xuống khu vực H3, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mua chất ma túy với một người đàn ông lạ mặt (không biết tên, tuổi, địa chỉ), cụ thể: Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 22/12/2022 T mua 01 gói ma túy Heroine giá 2.000.000 đồng mang về chia thành 25 gói nhỏ, sau đó T sử dụng hết 20 gói và bán 05 gói cho 05 người nhưng chỉ nhớ đã bán cho 02 người sau: Khoảng 09 giờ ngày 23/12/2022 bán cho Ma Đức A 01 gói ma túy Heroine giá 150.000 đồng; Khoảng 15 giờ ngày 24/12/2022, bán cho Lương Quang K2 01 gói ma túy Heroine giá 190.000 đồng. Lần 2: Khoảng 21 giờ ngày 25/12/2022, T tiếp tục đến mua 01 gói ma túy Heroine giá 2.000.000 đồng mang về chia thành 24 gói nhỏ, T đã sử dụng hết 14 gói, còn 10 gói T bán cho những người nghiện, nhưng chỉ nhớ những người sau: Khoảng 10 giờ ngày 26/12/2022 bán cho Triệu Hòa Đ 01 gói ma túy Heroine giá 185.000 đồng; Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, T tiếp tục bán cho Nguyễn Văn Q 01 gói ma túy Heroine giá 100.000 đồng. Lần 3: Khoảng 20 giờ ngày 26/12/2022, T mua 01 gói ma túy Heroine giá 1.500.000 đồng đem về chia nhỏ được 16 gói, T tự sử dụng hết 05 gói. Đến khoảng 10 giờ ngày 27/12/2022, T bán cho Bế Ngọc H2 01 gói ma túy Heroine giá 250.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 127/KL-KTHS, ngày 29/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,593 gam.

Tại bản kết luận số 144/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền 1.400.000 đồng tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKSTĐ ngày 08/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, bị cáo thừa nhận sử dụng 01 điện thoại vào việc phạm tội, số tiền 1.400.000 đồng bị thu giữ do bán ma túy mà có; đối với chiếc xe máy do vợ bị cáo đứng tên, về nguồn gốc do vợ bị cáo đi làm công ty dành tiền mua được, khi lấy xe đi mua bán ma túy bị cáo không nói mục đích cho vợ bị cáo biết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị H thừa nhận lời khai của bị cáo là đúng, bản thân chị tích cóp tiền mua xe dùng làm phương tiện ở nhà đưa đón con đi học và là tài sản duy nhất có giá của gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho chị.

Tại phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251; đề nghị áp dụng Điều 38, 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã bị thu giữ, vật chứng không còn giá trị sử dụng; tịch thu số tiền do phạm tội mà có; tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước tài sản dùng vào việc phạm tội; trả cho bị cáo giấy tờ, tài sản không dùng vào việc phạm tội, trả cho chị Hoàng Thị H xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS 12T1 – 20430; bị cáo phải chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Phần tranh luận: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về tái hòa nhập cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Tràng Định trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt người làm chứng anh Bế Ngọc H2, Lương Quang K2, Triệu Hòa Đ, Nguyễn Văn Q, Ma Đức A. Xét thấy việc vắng mặt người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử.

[3] Về hành vi cấu thành tội phạm: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản thu giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở khẳng định, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi mua bán trái phép ma túy Heroine nhiều lần, trong đó xác định được bị cáo bán 05 lần cho các đối tượng nghiện. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và để có mức án phù hợp với hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức và thực hiện hành vi rất nghiêm trọng với lỗi cố ý, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, hành vi này là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, do đó phải bị tuyên là có tội và chịu hình phạt; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, ngoài tình tiết định khung, bị cáo không có tình tiết tặng nặng nào khác; về tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; về nhân thân, bị cáo là người nghiện ma túy nên xác định bị cáo có nhân thân xấu. Trên cơ sở đánh giá này, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới đủ tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua kết quả xác minh bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, bản thân nghiện ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, vật chứng không có giá trị sử dụng.

[7] Đối với số tiền 1.400.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T, qua điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận đây là tiền mua bán trái phép chất ma túy mà có, trong đó có 5 lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện được chứng minh trong vụ án này, do đó cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với chiếc 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu xanh số IMEI 35788101523 có số thuê bao 0397553378. Qua điều tra xác định là tài sản

của T sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với chiếc 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng nhạt số IMEI: 866468036711952 có số thuê bao 0393012442. Qua kiểm tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả cho bị cáo.

[10] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS 12T1-204.30. Qua điều tra xác định đăng ký xe đứng tên Hoàng Thị H, đây là tài sản đứng tên chị H, quá trình bị cáo sử dụng xe vào mục đích bất hợp pháp chị H không biết. Do đó, có căn cứ trả lại cho chị Hoàng Thị H.

[11] Đối với người đàn ông bán chất ma túy Heroine cho Nguyễn Văn T tại khu vực H3 thuộc xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Ngoài lời khai của bị cáo không xác định được tên, tuổi địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[12] Đối với Lương Quang K2, Triệu Hòa Đ, Nguyễn Văn Q, Bế Ngọc H2 và Ma Đức A được mua chất ma túy Heroine với Nguyễn Văn T về sử dụng. Xét thấy hành vi này chưa cấu thành tội phạm nên Công an huyện Tràng Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng này bằng hình thức Cảnh cáo là có căn cứ.

[13] Bị cáo là người bị kết án thì phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136; các Điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bẩy) năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1.Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy có tổng khối lượng 0,514 gam hoàn lại sau giám định; 10 vỏ gói giấy (cũ); 01 chiếc kéo kim loại màu trắng cán bằng nhựa đỏ.

3.2. Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu xanh, số IMEI 35788710523404 lắp 01 sim có số thuê bao 0397553378 đã qua sử dụng.

- Tịch thu số tiền 1.400.000 (*một triệu bốn trăm nghìn*) đồng thu giữ của Nguyễn Văn T (đựng trong phong bì đã được niêm phong theo quy định).

3.3. Trả cho Nguyễn Văn T: 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Văn T; 01 diện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng nhạt, số IMEI 866468036711952, lắp 01 sim có số thuê bao 0393012442 đã qua sử dụng.

3.4 Trả cho chị Hoàng Thị H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS: 12T1-204.30, số máy JA36E0878284, số khung RLHJA3644LY019069 đã qua sử dụng.

(*Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tràng Định, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an huyện Tràng Định*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Công an huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- Bị cáo (qua nhà tạm giữ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Bẩy